

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **15/2023/HS-ST**
Ngày 16 - 02 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Huyền**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Trường** và ông **Nguyễn Thanh Tùng**.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khắc Quân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2023/TLST-HS ngày 04/01/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2023/QĐXXST-HS ngày 02/02/2023, đối với:

- *Bị cáo:* **Lê Thọ H**, sinh ngày 06/9/1959 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn P, xã TG, huyện TP, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Xe thô; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Thọ T và bà Lê Thị T (đều đã chết); gia đình có 08 anh em, bị cáo là con thứ tư; vợ: Phạm Thị T, sinh năm 1968 và có 02 con, lớn sinh năm 1988 và nhỏ sinh năm 1990.

Tiền án: 0.

Tiền sự: 01, cụ thể: Ngày 20/01/2022, bị Công an huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép” (đã thi hành xong).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Võ Thị L, sinh năm 1959; địa chỉ: Khu phố B, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

+ Bà Lê Thị D, sinh năm 1966; địa chỉ: Tiểu khu H, thị trấn AT, huyện TP, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

+ Bà Võ Thị B, sinh năm 1975; địa chỉ: Khu phố H, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1963; địa chỉ: Khu phố H, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/01/2022, Lê Thọ H bị Công an huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “*Đánh bạc*”. Mặc dù chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng ngày 22/8/2022, Lê Thọ H tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, cụ thể như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 22/8/2022, tại nhà anh Nguyễn Thanh Đ số 10/9 đường H (thuộc khu phố H, Phường M, thành phố Đông Hà), Võ Thị L (sinh năm: 1959; trú tại: Khu phố B, Phường N, thành phố Đ) thấy có bộ bài Tây tú lơ khơ 52 lá, đã qua sử dụng có sẵn tại nhà anh Đ nên cùng với Lê Thọ H, Lê Thị D (sinh năm: 1966; trú tại: Tiểu khu H, thị trấn AT, huyện TP) và Võ Thị B (sinh năm: 1975; trú tại: Khu phố H, Phường M, thành phố Đ) cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài “*Phỏm*” được thua bằng tiền Việt Nam đồng.

* Các thuật ngữ trong bài phỏm:

Phỏm: Là các lá bài có cùng giá trị hoặc có các giá trị đứng liên tiếp nhau tạo thành một nhóm (ít nhất là 03 lá);

Bài lẻ: Là những lá bài không thể kết hợp với các lá bài khác hoặc không thuộc bất kỳ phỏm nào;

Nọc: Sau khi chia bài xong, các lá bài còn dư sẽ được gọi là nọc, chúng sẽ được để ra giữa bàn để người chơi bốc ở các vòng;

Gà: Khi một người chơi đánh ra một lá bài lẻ mà bị người chơi tiếp theo ăn lá bài đó thì được tính là ăn một “*Gà*”;

Cháy: Nếu người chơi kết thúc ván bài, đồng thời các lá bài ở nọc đã được bốc hết lên mà không có phỏm nào sẽ được coi là cháy;

Ù: Nếu tất cả 9 lá bài trên tay người chơi đều tạo thành các phỏm thì được tính là “*Ù*”;

Tái: Khi đánh bài ra, nếu những người sau ăn thì quân bài đã đánh sẽ được chuyển vị trí và người chơi sẽ có quyền được tái hạ bài.

* Hình thức đánh bạc như sau:

04 người chơi mỗi người được chia 9 lá bài. Riêng người chia bài sẽ được chia 10 lá và được đánh trước 01 lá bài và đánh theo chiều kim đồng hồ. Sau đó, người chơi kế tiếp nếu thấy hợp và tạo thành phỏm với những lá bài mình đang cầm trên tay thì có thể ăn lá bài đó rồi đánh ra một lá bài lẻ cho người tiếp theo. Nếu như người chơi không ăn lá bài của người trước thì sẽ bốc 1 lá bài trong bộ nọc, sau đó đánh ra một lá bài lẻ tương ứng hoặc đánh chính lá bài vừa bốc được nếu không hợp thành phỏm. Lượt chơi cứ thế tiếp diễn cho đến khi các người chơi bốc hết 4 lượt bài.

Mỗi lần chơi, người chơi bị ăn một lá bài thì người ăn lá bài đó được tính là ăn 1 “*Gà*”.

Khi đang chơi, nếu có một người chơi “*Ù*” thì ván bài sẽ kết thúc, những người chơi còn lại sẽ được tính là thua và phải trả một mức tiền cho người “*Ù*” theo quy ước từ trước.

Nếu như đã kết thúc các lượt bốc bài và không có ai “*Ù*” thì người chơi cần phải hạ phỏm rồi tiến hành cộng điểm các lá bài lẻ còn lại trên tay để so với nhau. Số điểm của người chơi sẽ được tính với các số tương ứng trong bài, riêng các lá A, J, Q và K thì điểm tương ứng sẽ là 1, 11, 12, 13.

Người chơi có số điểm thấp nhất được tính là về nhất; người chơi có số điểm thấp thứ hai được tính là về nhì; người chơi có số điểm thấp thứ ba được tính là về ba và người chơi có số điểm cao nhất được tính là chót. Trong trường hợp các người chơi cùng có số điểm bằng nhau thì người nào hạ bài trước theo thứ tự thì người đó sẽ thắng.

Người về nhất sẽ thắng và ăn tiền của tất cả những người chơi còn lại với mức tiền đã quy ước từ trước.

Người chơi nào bị cháy thì sẽ bị tính là thua và phải trả tiền cho người nhất theo quy ước từ trước.

Từ ván sau trở đi, người nhất ở ván trước sẽ được quyền chia bài và đánh trước ở ván tiếp theo.

* Quy ước mức tiền ăn thua mỗi ván bài như sau:

Người về thứ nhì thua 5.000 đồng, người về thứ ba thua 10.000 đồng, người về chót thua 15.000 đồng, người về nhất sẽ thắng tiền của những người chơi còn lại, tổng số tiền thắng là 30.000 đồng;

Người chơi “Ừ” sẽ thắng mỗi nhà thua 20.000 đồng, tổng số tiền thắng là 60.000 đồng;

Người bị cháy sẽ thua người về nhất 20.000 đồng;

Người ăn “Gà” sẽ thắng 5.000 đồng, người bị mất “Gà” thua 5.000 đồng;

Khoảng 16 giờ cùng ngày, trong khi Lê Thọ H, Lê Thị D, Võ Thị L và Võ Thị B đang thực hiện hành vi đánh bạc thì bị tổ công tác Công an thành phố Đông Hà phát hiện đưa về trụ sở làm việc. Tang vật thu giữ tại chiếu bạc là 540.000 đồng.

Vật chứng, đồ vật thu giữ gồm:

- 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá đã qua sử dụng;
- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành: 540.000 đồng (gồm số tiền của ông Lê Thọ H 140.000 đồng, bà Võ Thị L 50.000 đồng, bà Lê Thị D 290.000 đồng, bà Võ Thị B 60.000 đồng).

Tại Bản Cáo trạng số: 09/CT-VKSĐH ngày 04/01/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã truy tố bị cáo Lê Thọ H về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về trách nhiệm hình sự*: Tuyên bố bị cáo Lê Thọ H phạm tội “*Đánh bạc*”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ **20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng**.

- *Về xử lý vật chứng*:

- + Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 540.000 đồng (trong đó của Lê Thọ H 140.000 đồng; Võ Thị L 50.000 đồng; Lê Thị D 290.000 đồng; Võ Thị B 60.000 đồng).

- + Tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá đã qua sử dụng.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo đã rất hối hận vì việc tái phạm của mình, bị cáo hứa sẽ không bao giờ đánh bạc nữa. Mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng. Tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 22/8/2022, tại nhà ông Nguyễn Thanh Đ ở địa chỉ số 10/9 đường H (thuộc khu phố H, Phường M, thành phố Đ), bị cáo Lê Thọ H cùng với Lê Thị D, Võ Thị L và Võ Thị B đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức “Phôm” được thua bằng tiền, số tiền thu giữ tại chiếu bạc là **540.000 đồng**. Mặc dù số tiền dùng để đánh bạc có trị giá dưới 5.000.000 đồng nhưng bị cáo Lê Thọ H đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc và chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính mà còn tiếp tục vi phạm nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an và ảnh hưởng xấu trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật và đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, nhưng bị cáo vẫn không chịu tu dưỡng, rèn luyện mà lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Do đó, cần xử phạt bị cáo hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời góp phần vào công tác phòng, chống và đẩy lùi tội phạm trên địa bàn thành phố Đông Hà.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng và quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, thấy rằng: Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng; bị cáo không phải là người khởi xướng, rủ rê những người khác tham gia đánh bạc; số tiền đánh bạc có trị giá không lớn và đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự để xử phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Đối với hành vi đánh bạc của Lê Thị D, Võ Thị L và Võ Thị B chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Công an thành phố Đông Hà đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền đối với những người này là đúng quy định pháp luật.

Đối với ông Nguyễn Thanh Đ do không biết Lê Thọ H, Lê Thị D, Võ Thị L và Võ Thị B đánh bạc tại nhà của mình nên không có căn cứ xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền thu giữ **540.000 đồng** (trong đó của Lê Thọ H 140.000 đồng; Võ Thị L 50.000 đồng; Lê Thị D 290.000 đồng; Võ Thị B 60.000 đồng). Đây là số tiền bị cáo và những người tham gia dùng để đánh bạc nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá đã qua sử dụng là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thọ H phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm a khoản 1 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thọ H **20.000.000 đồng** (Hai mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên xử:

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền **540.000 đồng** (trong đó của bị cáo Lê Thọ H 140.000 đồng; Võ Thị L 50.000 đồng; Lê Thị D 290.000 đồng; Võ Thị B 60.000 đồng).

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, đã qua sử dụng.

Các vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/02/2023, giữa Công an thành phố Đông Hà với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Lê Thọ H phải chịu số tiền **200.000 đồng** (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Huyền